

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2017/HS - PT
Ngày 22-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hồng.**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Duy Lam**, bà **Nguyễn Thị Xuân Hương**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: Ông Nguyễn Đình Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 151/2017/TLPT - HS ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Siu K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HS - ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Siu K, sinh ngày: 02/9/1996 tại huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKKHKT: Làng Sơ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Làng Yít Le 1, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Công nhân cạo mũ đã nghỉ; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Jarai; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Châm K (đã chết) và bà Siu B; có vợ là Siu P và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt ngày 20/9/2017, hiện đang bị tạm giam trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Trong vụ án này còn có 02 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

-Người bào chữa:

Bà Nguyễn Hoàng K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai là người bào chữa cho bị cáo Siu K. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Jarai: Ông Kpa M. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 12/4/2017, Siu K , Siu O L , Kpuih T1, cùng trú tại làng Yít Le 1, xã I, huyện Đ và Siu Quốc K1, Kpuih T1, cùng trú tại làng Yít Le 2, xã I, huyện Đ ngồi chơi tại cổng trường tiểu học Lê Quý Đôn, thuộc làng Yít Le 1, xã I. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/4/2017 thì Kpuih C1 nảy sinh ý định trộm cắp hạt điều của nhà bà Bùi Thị Phương, trú tại làng Yít Le 2, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên nói với K1, K , O Luy và T1 là “bây giờ lên nhà Phương Kim trộm điều đi”, do muốn có tiền tiêu xài nên K1, K , O Luy và T1 đều đồng ý. Sau đó cả nhóm đi đến khu vực sân phơi hạt điều trong khuôn viên nhà bà Phương thì K1, T1 và C1 trèo qua hàng rào vào sân phơi, còn K và O L ở ngoài hàng rào để canh người và đón hạt điều K1, T1 và C1 lấy ở sân đưa ra. Khi vào sân phơi thấy nhiều đồng hạt điều của từng bao đổ ra sân chưa được san ra nên K1, C1 và T1 lấy bao tại sân phơi hốt từ bảy đồng nhỏ được bảy nửa bao hạt điều tươi và đưa qua hàng rào ra ngoài cho O L và K . Sau khi lấy được bảy nửa bao hạt điều cả nhóm mang số hạt điều vừa trộm cắp được cất giấu ở bụi chuối gần hàng rào của sân phơi. Sau đó, T1 đi lấy xe máy mang biển kiểm soát 81K8-4566 của bà Kpuih H' L , là mẹ của T1, trú tại: Làng Yít Le 2, xã I, còn K nói O L về nhà ông Siu P , bố vợ của K , trú tại: làng Yít Le 1, xã I để lấy xe máy mang biển kiểm soát 81K1-5320. Đến khoảng 05 giờ 00 cùng ngày, sau khi dọn lại số hạt điều được ba bao rưỡi thì K sử dụng xe máy của T1 mang tới chở một bao rưỡi, còn O Luy dùng xe máy mà O L mang tới chở hai bao đầy để đi đến nhà chị Nguyễn Thị H1, làm nghề thu mua nông sản ở làng Yít Le 1, xã I, huyện Đ để bán số hạt điều vừa trộm cắp được, còn K1, T1 và C1 đi bộ đến nhà chị H1. Khi đến đây, K đứng hỏi chị H1 có mua hạt điều không, thì chị H1 hỏi lại: “Điều của ai”, thì K nói là điều của nhà nên chị H1 đồng ý mua. Khi đó, K cân hạt điều được 217kg, giá mua là 35.000 đồng/kg tương đương với số tiền là 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) và chị H1 đưa số tiền này cho K . Sau khi nhận tiền thì K chia cho C1, K1, O L và T1 mỗi người 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), K cầm 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), còn dư 100.000đ (một trăm nghìn đồng) K đưa cho K1 và mấy người đi mua rượu uống chung. Sau khi chia tiền xong thì tất cả đi về nhà. Ngày 13/4/2017, sau khi phát hiện bị mất trộm hạt Điều, chị Phương đã trình báo Công an để xác minh, điều tra làm rõ vụ việc. Tại Công an xã I, Siu Quốc K1 , Siu K , Siu O L, Kpuih T1, Kpuih C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Sau đó Công an xã I đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan điều tra công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá số:08/KL-HĐ ngày 24/4/2017, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã kết luận: 217 kg hạt điều tươi có giá trị tại thời điểm các bị cáo trộm cắp là 8.246.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số:17/Ctr-VKS ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Siu Quốc K1, Siu K , Siu O L về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HS - ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Siu K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng các Điều 33; 45; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Xử phạt bị cáo Siu K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí tuyên quyền kháng cáo bản án theo thời hạn luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo:

Ngày 09/10/2017 bị cáo Siu K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và nhất trí tội danh, điều luật áp dụng. bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nộp cho Tòa án biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, xác nhận hộ nghèo và căn cứ xác định ông Nội, bà Ngoại của bị cáo có công với đất nước.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, và áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh trong giai đoạn xét xử phúc thẩm và hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị cáo Siu K thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên. Tài sản trộm cắp có trị giá 8.246.000đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Siu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Siu K về việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trong vụ án này bị cáo giữ vai trò là đồng phạm tích cực, là người đứng ngoài cảnh giới tạo điều kiện thuận lợi để đồng phạm thực hiện việc trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống

xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với tội phạm. Mặc dù bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nhưng với tính chất mức độ hành vi phạm tội như trên thì hình phạt 6 tháng tù đối với bị cáo là đã khoan hồng, nhẹ so với các đồng phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp các tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nhưng xét mức án của bị cáo đã nhẹ so với các đồng phạm nên để đảm bảo tương xứng với hành vi phạm tội và tương xứng với các đồng phạm khác thì cho dù phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới cũng không có căn cứ tiếp tục giảm hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo lớn tuổi hơn các bị cáo khác nhưng khi nghe các bị cáo chưa thành niên rủ rê thì bị cáo hưởng ứng ngay và tham gia tích cực cũng là động lực cho các bị cáo khác quyết tâm hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Do đó không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS thấy rằng. Địa bàn sinh sống của bị cáo thuộc diện khó khăn, so với tình hình kinh tế địa phương thì số tiền hơn 8.000.000đ tương ứng tài sản do các bị cáo trộm cắp là thiệt hại lớn nên không có căn cứ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ này.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm nhưng bị cáo thuộc diện hộ nghèo và ở vùng khó khăn nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Siu K . Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 20/2017/HS - ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

- Tuyên bố bị cáo Siu K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng các Điều 33; 45; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Siu K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2017.

[2]Về án phí:Căn cứ Điều 99 BLTTHS,Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Siu K được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Hồng